

BẢNG QUYỀN LỢI BẢO HIỂM BẢO HIỂM DU LỊCH TRONG NƯỚC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 6039/QĐ-BHBV ngày 27/06/2025
của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt)

Số tiền bảo hiểm	10 triệu VNĐ tới 400 triệu VNĐ/người/ thời hạn bảo hiểm
Quyền lợi bảo hiểm	
Tử vong/thương tật toàn bộ vĩnh viễn do tai nạn hoặc có hành động cứu người/cứu tài sản	100% Số tiền bảo hiểm
Thương tật bộ phận vĩnh viễn do tai nạn hoặc có hành động cứu người/cứu tài sản	Số tiền bảo hiểm $\leq$ 30 triệu đồng/người/ thời hạn bảo hiểm: chi trả theo bảng tỷ lệ tử vong/ thương tật x số tiền bảo hiểm bảng tỷ lệ tử vong/ thương tật tại phụ lục I Số tiền bảo hiểm $>$ 30 triệu/người/ chuyển thời hạn bảo hiểm: chi trả theo chi phí y tế thực tế phát sinh do tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm và tối đa không vượt quá số tiền theo bảng tỷ lệ tử vong/ thương tật tại phụ lục I $\times$ Số tiền bảo hiểm
Thương tật bộ phận tạm thời do tai nạn hoặc có hành động cứu người/cứu tài sản	Số tiền bảo hiểm $\leq$ 30 triệu đồng/người/thời hạn bảo hiểm: chi trả theo bảng tỷ lệ tử vong/thương tật tại phụ lục I $\times$ Số tiền bảo hiểm Số tiền bảo hiểm $>$ 30 triệu đồng/người/ thời hạn bảo hiểm: chi trả theo chi phí y tế thực tế phát sinh do tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm theo bảng tỷ lệ tử vong/thương tật tại phụ lục I $\times$ Số tiền bảo hiểm đồng thời không vượt quá 50% Số tiền bảo hiểm ghi trên Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm. Trường hợp không cung cấp được hóa đơn: chi trả theo chi phí y tế thực tế phát sinh do tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm theo bảng tỷ lệ tử vong/thương tật tại phụ lục I $\times$ Số tiền bảo hiểm đồng thời không vượt quá 15% Số tiền bảo hiểm ghi trên Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm
Tử vong do ốm đau, bệnh tật trong chuyến đi	50% Số tiền bảo hiểm
Tử vong không rõ nguyên nhân	- Áp dụng Người được bảo hiểm từ mười tám (18) tuổi đến sáu mươi lăm (65) tuổi: 25% Số tiền bảo hiểm - Người được bảo hiểm trên 65 tuổi: Không áp dụng
Chi phí xe cứu thương	1% Số tiền bảo hiểm